TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **612**/2023/QĐDS-ST	*Bình Thạnh, ngày 4 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Trần Thị Yến

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Vũ Mỹ Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 537/2023/TLST-VDS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc "*Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*" theo Quyết định mở phiên họp số 117/2023/QĐST-VDS ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà N T M

Địa chỉ: 27/200 Đường Đ, Phường H, quận BTh, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông L T Q Đ

Nơi cư trú cuối cùng: 27/200 đường Đ, Phường H, quận BTh, Thành phố H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, bà N T M trình bày: Bà và ông L T Q Đ kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân Phường 15, quận Bình Thạnh. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng đã sinh sống tại số 27/200 đường Đ, Phường H, quận BTh, Thành phố H, đến năm 2015, ông L T Q Đ bỏ đi đâu không rõ, bà không còn liên lạc được với ông Đoan. Nay để ổn định cuộc sống, bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông L T Q Đ vắng mặt tại nơi cư trú, bà không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của ông L T Q Đ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh: Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý yêu cầu của bà N T M về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông L T Q Đ, sinh năm 1975, nơi cư trú cuối cùng là 27/200 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Việc cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định, đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ kết quả cung cấp tài liệu, chứng cứ của Công an Phường 15, quận Bình Thạnh, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu

của bà N T M về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú; bà Mận phải nộp lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được xem xét tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh nhận định:

[1]Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà N T M về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông L T Q Đ, sinh năm 1975, nơi cư trú cuối cùng là 27/200 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Xét người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà N T M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 30/3/2023 với nội dung giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự ban đầu nên căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Căn cứ kết quả cung cấp tài liệu, chứng cứ của Công an Phường 15, quận Bình Thạnh: *"Ông L T Q Đ có HKTT tại địa chỉ 27/200 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng năm 2015 đến nay, ông Đoan bỏ địa phương đi đâu không rõ đi đâu"*

Căn cứ quy định tại Điều 64 của Bộ luật Dân sự năm 2015: *"Khi một người biệt tích 06 tháng liền trở lên thì những người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự và có thể yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú quy định tại Điều 65 của Bộ luật này"*.

Từ những căn cứ nêu trên, Tòa án xác định nơi cư trú cuối cùng của ông L T Q Đ, sinh năm 1975, nơi cư trú cuối cùng là 27/200 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, đã biệt tích trên 06 tháng từ năm 2015 đến nay.

Do đó, xét thấy yêu cầu của bà N T M về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông L T Q Đ là phù hợp với Điều 64 Bộ luật dân sự và Điều 383 Bộ luật tố tụng dân sự; đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4]Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Mận phải nộp lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376, Điều 381, Điều 382, Điều 383 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 64 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà N T M.

Tuyên bố ông L T Q Đ, sinh năm 1975, nơi cư trú cuối cùng là 27/200 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh vắng mặt tại nơi cư trú.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), bà N T M phải nộp nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà bà M đã nộp theo biên lai số 0019708 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo đối với quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Yến